

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2018/TLST-VDS ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn Hoài L, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Hoài L và chị Trần Thị Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa người yêu cầu cụ thể như sau:

** Về con chung:*

Chị Trần Thị Hồng T được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thành N, sinh ngày 01/5/2011, hiện cháu N đang sống chung với chị T. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn Hoài L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp anh L lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của anh L.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của anh L, chị T hoặc cá N, tổ chức theo quy định của Luật Hôn N và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con

** Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên khai không có nên không xét đến.

** Về lệ phí:* Anh Nguyễn Văn Hoài L và chị Trần Thị Hồng T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024083 và 0024084 ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Anh L, chị T đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Lê Chí Hậu